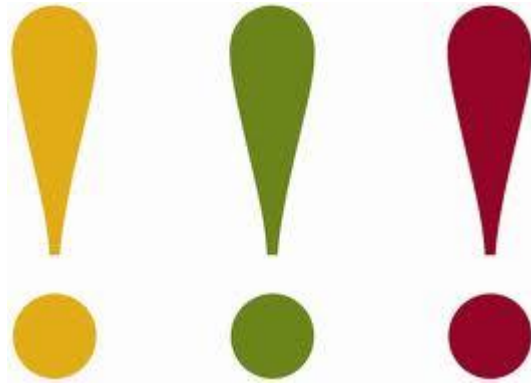


EXCLAMATORY SENTENCES - CÂU CẢM THÁN



CÂU CẢM THÁN

Câu cảm thán là lời nói được thốt lên đột ngột, khi muốn diễn tả cảm xúc, khen ngợi hoặc phê phán một điều gì đó.

Thường kết thúc bằng dấu chấm than (!)

Trong Tiếng Anh có ba loại câu cảm thán:

1. Câu cảm thán với **what**
2. Câu cảm thán với **how**
3. Câu cảm thán với **trạng từ (phó từ)**

Sau đây chúng ta sẽ cùng đi nghiên cứu từng loại cụ thể.

1. Câu cảm thán với WHAT

- Trong câu cảm thán, *what* đứng trước một danh từ hoặc cụm danh từ:

What + (a/ an) + (adj) + noun!

e.g.:

+ What a day!

+ What a nice house!

+ What an interesting movie!

- Khi trong câu có chủ ngữ và động từ ta có cấu trúc như sau:

What + (a/ an) + (adj) + noun + S + V!

e.g.:

+ She has lovely eyes.

→ What lovely eyes she has! (Nàng có đôi mắt mới đẹp làm sao!)

CHÚ Ý:

- Ta dùng **a/ an** trong câu cảm thán với danh từ đếm được số ít.

e.g.: What a handsome man! (Thật là một anh chàng đẹp trai!)

- Nếu danh từ là số nhiều hoặc không đếm được thì không có **a/ an** trong câu cảm thán.

e.g.: What boring stories! (Thật là những câu chuyện tẻ nhạt!)

2. Câu cảm thán với HOW

Có thể dùng câu cảm thán với *how* theo hai cách:

Cách 1: Trước tính từ

How + adj + S + to be!

e.g.:

+ How beautiful she is! (Nàng mới đẹp làm sao!)

+ How high this building is! (Tòa nhà này thật cao!)

Cách 2: Trước trạng từ

How + adv + S + V!

e.g.:

+ How fast he runs! (Anh ấy chạy mới nhanh làm sao!)

+ How well you speak! (Cậu nói thật hay!)

3. Câu cảm thán với phó từ (trạng từ)

- Chúng ta cũng có thể tạo thành câu cảm thán mở đầu bằng các từ như: *there, here, away,...*

e.g.:

- + There he is! (Kìa, anh ấy đến rồi!)
- + Here she comes! (Cô ấy đến rồi!)
- + Away with you! (Cút đi, đi chỗ khác!)